

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 223/2022/DS-ST
Ngày 29 tháng 8 năm 2022
Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hàng Bích Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Sĩ Hùng

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 240/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2022 về việc Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 228/2022/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn SS

Địa chỉ: Lầu X Tòa Nhà Y, số Z, đường PDL, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu N – Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đảng Thanh P, sinh năm 1995 – Chuyên viên pháp lý (Xin vắng mặt). Theo Văn bản ủy quyền số 220421-7-CEA ngày 21/4/2022.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh H, Sinh năm: 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số O, đường N, khóm P, phường Q, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Đảng Thanh P trình bày: Ngày 22/10/2013, bà Nguyễn Thị Thanh H ký thỏa thuận tín dụng tài trợ xe gắn máy số 2W001042868 với Công ty Tài chính TNHH SS (gọi tắt là Công ty SS) để vay số tiền 26.950.000 đồng để mua xe gắn máy hiệu Honda Air Blade biển số 69C1-276.36 theo hình thức tín chấp trả góp hàng tháng, không thế chấp tài sản. Khi vay Công ty SS có giữ bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe máy nhãn hiệu Honda loại Air Blade biển

số đăng ký 69C1-276.36 mang tên Nguyễn Thị Thanh H. Theo hợp đồng bà H có trách nhiệm thanh toán số tiền 40.117.968 đồng bao gồm nợ gốc và lãi phát sinh trong 18 tháng, 17 tháng đầu bà H có trách nhiệm thanh toán mỗi tháng 2.245.818 đồng, tháng cuối thanh toán 1.939.062 đồng. Kỳ thanh toán đầu vào ngày 20/11/2013, kỳ thanh toán cuối vào ngày 20/4/2015. Từ khi ký hợp đồng vay bà H không thanh toán khoản tiền nào cho Công ty SS. Công ty SS đã nhiều lần liên hệ yêu cầu bà H thanh toán số nợ nhưng bà H vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Công ty SS yêu cầu bà H phải thanh toán tính đến ngày nộp đơn khởi kiện với số tiền là 38.607.986 đồng, trong đó: Nợ gốc là 26.950.000 đồng, lãi là 7.570.604 đồng, lãi quá hạn 4.087.382 đồng và lãi phát sinh kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án.

Đối với Nguyễn Thị Thanh H trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ nhưng bà H vẫn vắng mặt không rõ lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định Điều 26 và Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Đặng Thanh P có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để xét xử sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty SS về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Thanh H thanh toán số tiền 38.607.986 đồng. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Ngày 22/10/2013, bà Nguyễn Thị Thanh H ký thỏa thuận tín dụng tài trợ xe gắn máy số 2W001042868 với Công ty SS để vay số tiền 26.950.000 đồng, thời hạn vay 18 tháng để mua xe gắn máy hiệu Honda Air Blade biển số 69C1-276.36 theo hình thức tín chấp trả góp hàng tháng. Từ khi vay bà H không thanh toán khoản tiền nào cho Công ty SS nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Hợp đồng vay giữa Công ty SS và bà H ký kết trên tinh thần tự nguyện, không trái quy định pháp luật và đạo đức xã hội nên được thừa nhận và bảo vệ, các bên thỏa thuận giao dịch theo nhu cầu vay vốn của bà H và phát sinh quyền, nghĩa vụ từ hợp đồng đã ký kết. Bà H còn nợ lại Công ty SS số tiền 38.607.986 đồng, trong đó: Nợ gốc là 26.950.000 đồng, lãi là 7.570.604 đồng, lãi quá hạn 4.087.382 đồng. Căn cứ vào lời trình bày của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và căn cứ vào hợp đồng số 2W001042868 được ký giữa bà H với Công ty SS thì có cơ sở buộc bà H phải trả số tiền 38.607.986 đồng cho Công ty SS.

Mặc dù, bà H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do và trong thời gian giải quyết vụ án, bà H cũng không đến Tòa án, không gửi văn bản ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời trình bày của Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn về việc yêu cầu bà H thanh toán số tiền 38.607.986 đồng cho Công ty SS là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về thời gian và P thức thanh toán, Công ty SS yêu cầu bị đơn thanh toán một lần xét thấy thuộc thẩm quyền của cơ quan thi hành án dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Đối với bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe máy nhãn hiệu Honda loại Air Blade biển số đăng ký 69C1-276.36 mang tên Nguyễn Thị Thanh H do Công ty SS đang quản lý cần buộc Công ty SS trả lại cho bà H khi bà H thanh toán nợ xong cho Công ty SS là phù hợp.

[5] Về án phí: Công ty SS không phải chịu án phí, đã qua có dự nộp nên được nhận lại. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 147 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn SS. Buộc bà Nguyễn Thị Thanh H thanh toán cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn SS số tiền 38.607.986 đồng (Ba mươi tám triệu sáu trăm lẻ bảy nghìn chín trăm tám mươi sáu đồng). Trong đó nợ gốc là 26.950.000 đồng, nợ lãi là 11.657.986 đồng.

Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn SS có nghĩa vụ trả lại bà Nguyễn Thị Thanh H bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe máy nhãn hiệu Honda loại Air Blade biển số đăng ký 69C1-276.36 mang tên Nguyễn Thị Thanh H khi bà Nguyễn Thị Thanh H thanh toán dứt nợ.

Kể từ ngày Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn SS có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Thị Thanh H không thi hành xong khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Án phí dân sự có giá ngạch: Bà Nguyễn Thị Thanh H phải chịu 1.930.000 đồng (chưa nộp). Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn SS không phải chịu án phí. Ngày 26/5/2022, Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn SS có dự nộp 965.000 đồng theo biên lai số 0001425 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được nhận lại toàn bộ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hàng Bích Trâm